

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày 22 - 02- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vụ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đức và ông Lê Khắc Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lang Thị Tố - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 52/2022/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Lu Văn B, sinh năm 2000 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản N, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Lu Văn K và bà Nguyễn Thị K; chưa có vợ con; tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 71/2019/HSST ngày 09-09-2019 của Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14-8-2022 – Có mặt.

Bị hại: - Bà Trần Thị D; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông –Vắng mặt.

- Ông Phạm Thanh H; địa chỉ: Bon Phi Glê, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông N –Vắng mặt.

- Bà Trần Thị Thanh T; địa chỉ: Bon P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

- Bà Trần Thị Thanh T; địa chỉ: Bon N'Ting, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông –Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị H; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông–Vắng mặt.

- Bà Bùi Thị P; địa chỉ: Bon P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông –Vắng mặt.

- Ông Lê Phước C; địa chỉ: Bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông–Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Sãn Sành L; địa chỉ: Bon S, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông–Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01/2021 Lu Văn B là người nghiện ma túy đến làm thuê và sinh sống tại cơ sở nhôm kính của anh Phạm Quốc D trú tại Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Đến đầu tháng 7/2022 anh D phát hiện B nghiện ma túy, nên anh D cho B nghỉ việc và không cho B sinh sống tại cơ sở của mình nữa. Do không có việc làm và nơi ở ổn định, B nảy sinh ý định thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền sinh sống hàng ngày và mua ma túy để sử dụng.

Khoảng 14 giờ ngày 16/7/2022, B phát hiện nhà bà Trần Thị D trú tại thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông không có người ở nhà. B phá cửa và đột nhập vào trong nhà bà D lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 6Z 5G, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 để ở trên bàn học trong phòng ngủ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 để trên kệ vách tường ở phòng khách. B mang tài sản trộm cắp được đến cửa hàng điện thoại Tuấn Lai của anh Sãn Sành Liang mở tại Bon S, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông bán 02 chiếc điện thoại mà B lấy ở phòng ngủ được 2.300.000 đồng (*01 điện thoại bán với giá 1.500.000 đồng và 01 điện thoại bán với giá 800.000 đồng*). Bán xong, B về tại phòng trọ Hải Thân ở thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nghỉ ngơi. Ngày 17/7/2022 B bán chiếc điện thoại còn lại cho một người đàn ông lạ mặt (*chưa xác định nhân thân, lai lịch*) với giá 500.000 đồng. Số tiền bán tài sản trộm cắp được, B dùng để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 12 giờ ngày 20/7/2022, B phát hiện nhà anh Phạm Thanh H trú tại Bon P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông không có người ở nhà. B phá cửa và đột nhập vào trong nhà kho chứa hạt hồ tiêu của anh H lấy trộm 01 bao hồ tiêu có khối lượng khoảng 60kg, rồi mang đến cơ sở thu mua nông sản (*B không nhớ*

rõ địa chỉ) bán được số tiền 5.000.000 đồng. Số tiền bán tài sản trộm cắp được, B mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân.

Khoảng 07 giờ ngày 30/7/2022, B phát hiện nhà bà Trần Thị Thanh T trú tại Bon P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông không có người ở nhà. B phá cửa và đột nhập vào trong nhà bà T lấy trộm 4.600.000 đồng ở trong tủ quần áo. Số tiền trộm cắp được, B dùng để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 10 giờ ngày 04/8/2022, B phát hiện nhà bà Trần Thị Thanh T trú tại Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông không có người ở nhà. B phá cửa sổ và đột nhập vào trong nhà bà T, rồi dùng chân đạp tung cửa phòng ngủ để vào trong lục lọi. B thấy con mèo bằng đất để trên tủ nhựa trong phòng, B đập vỡ rồi lấy số tiền 1.000.000 đồng bên trong và 01 hộp trang điểm để ở trên kệ trong góc phòng ngủ. Thấy chiếc két sắt để ở phía sau cánh cửa, B đi ra phía sau nhà lấy 01 con dao (*lưỡi sắt, cán gỗ*) mang vào phòng ngủ, rồi dùng dao phá mặt đáy két sắt nhưng không được. Khi đi ra phòng khách B tiếp tục lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, loại phím cứng, màu xanh để trên bàn học. B mang tài sản trộm cắp được về phòng trọ. Ngày 05/8/2022, B bán điện thoại OPPO trộm cắp được cho một người dân tộc Mông (*không rõ nhân thân lai lịch*) với giá 300.000 đồng. Số tiền trộm cắp và bán điện thoại B dùng để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết, còn những tài sản khác để ở phòng trọ và đã bị cơ quan điều tra thu giữ.

Khoảng 08 giờ ngày 07/8/2022, B phát hiện nhà bà Nguyễn Thị H trú tại thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông không có người ở nhà. B phá cửa và đột nhập vào trong nhà bà Hảo lấy trộm 25.000.000 đồng, 01 dây chuyền; 02 nhẫn; 03 lắc tay (*tất cả đều là kim loại màu vàng*), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALM. Số tiền và tài sản trộm cắp được B mang về nhà trọ cất giữ, sau đó do sợ bị phát hiện nên B mang số trang sức màu vàng nêu trên đến khu vực sau chợ Q cất giấu (*quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không có kết quả*), còn tiền B dùng để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 14 giờ ngày 12/8/2022, B phát hiện nhà bà Bùi Thị P trú tại Bon P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông không có người ở nhà và cửa khóa ngoài. B nhặt một cục gạch ở gần đó đập bung khóa, mở cửa đi vào nhà lấy trộm 25.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG M20. Sau đó, B đi bộ đến chợ Q bán chiếc điện thoại cho một người đàn ông lạ mặt (*chưa xác định nhân thân, lai lịch*) được là 900.000 đồng. Số tiền này B đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân.

Khoảng 14 giờ, ngày 13/8/2022, B phát hiện nhà ông Lê Phước C trú tại: Bon R'Bút, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông không có người ở nhà. B đi

ra phía sau, thấy cửa sổ không chốt và không có khung cửa nên B trèo qua cửa sổ đột nhập vào nhà. B thấy trong phòng khách có 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại AIR BLADE, màu đen - xám, biển kiểm soát 48B1 - 707.17. B đến gần xe, dùng tay phải nhấn mạnh yên xe lên, thò tay trái vào trong cốp xe lục lọi thì phát hiện 01 túi xách (*loại không có khóa*). B dùng tay trái mở túi xách (*túi vẫn nằm trong cốp xe*), sờ thấy bên trong túi có tiền, B lấy hết số tiền đó rồi trèo qua cửa sổ tẩu thoát. Đến 15 giờ cùng ngày, B bị Công an huyện Đắk Glong phát hiện, triệu tập làm việc. B khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản trên đồng thời giao nộp toàn bộ số tiền 5.060.000 đồng vừa trộm cắp được tại nhà ông C .

Tại các Bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS, 32/KL-HĐĐGTS, 33/KL-HĐĐGTS, 34/KL-HĐĐGTS, 35/KL-HĐĐGTS cùng ngày 01-11-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đắk Glong kết luận:

01 ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO F3, màu hồng, tại thời điểm bị xâm hại vào ngày 16/7/2022 có giá trị là 1.033.000 đồng; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO F9, màu tím, tại thời điểm bị xâm hại vào ngày 16/7/2022 có giá trị là 1.233.000 đồng; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO RENO 6Z 5G, màu xanh, tại thời điểm bị xâm hại vào ngày 16/7/2022 có giá trị là 3.000.000 đồng.

60 kg hạt Hồ tiêu khô tại thời điểm bị xâm hại vào ngày 20/7/2022 có giá trị là 4.154.000 đồng.

01 ĐTDĐ nhãn hiệu REALMI tại thời điểm bị xâm hại vào ngày 07/8/2022 có giá trị là 2.333.000 đồng.

01 ĐTDĐ nhãn hiệu SAMSUNG M20 tại thời điểm bị xâm hại vào ngày 12/8/2022 có giá trị là 1.500.000 đồng.

01 ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO màu trắng tại thời điểm bị xâm hại vào ngày 04/8/2022 có giá trị là 633.000 đồng và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu NOKIA 105, loại màn hình trắng đen, màu xanh tại thời điểm bị xâm hại vào ngày 04/8/2022 có giá trị là 100.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị D yêu cầu Lu Văn B bồi thường thiệt hại theo đúng giá trị mà cơ quan chuyên môn đã định giá đối với 01 chiếc điện thoại di động mà B trộm cắp của gia đình bà là 1.033.000 đồng.

Ông Phạm Thanh H yêu cầu Lu Văn B bồi thường thiệt hại tài sản theo đúng giá trị mà cơ quan chuyên môn đã định giá đối với 60 kg hạt Hồ tiêu khô là 4.154.000 đồng.

Bà Trần Thị Thanh T yêu cầu Lu Văn B bồi thường số tiền 1.000.000 đồng mà B đã trộm cắp và bồi thường thiệt hại tài sản theo đúng giá trị mà cơ quan chuyên môn đã định giá đối với 02 chiếc điện thoại di động là 733.000 đồng.

Bà Trần Thị Thanh T yêu cầu Lu Văn B bồi thường số tiền 4.600.000 đồng mà B đã trộm cắp.

Bà Nguyễn Thị H yêu cầu Lu Văn B bồi thường số tiền 25.000.000 đồng và bồi thường thiệt hại tài sản theo đúng giá trị mà cơ quan chuyên môn đã định giá đối với điện thoại di động mà B đã trộm cắp là 2.333.000 đồng. Còn đối với số trang sức mà B trộm cắp bà H không yêu cầu bồi thường.

Ông Sản Sành L yêu cầu Lu Văn B bồi thường số tiền 2.300.000 đồng là tiền ông L đã bỏ ra để mua điện thoại từ Lu Văn B.

Bà Bùi Thị P và ông Lê Phước C sau khi nhận lại được tài sản không có yêu cầu bồi thường dân sự liên quan vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong sau khi trình bày luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lu Văn B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lu Văn B từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bà Trần Thị D số tiền 1.033.000 đồng; ông Phạm Thanh H số tiền 4.154.000 đồng; bà Trần Thị Thanh T số tiền 1.733.000 đồng; bà Trần Thị Thanh T số tiền 4.600.000 đồng; bà Nguyễn Thị H số tiền 27.333.000 đồng; Sản Sành L số tiền 2.300.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông ra quyết định xử lý vật chứng số 22 ngày 10-11-2022, trả lại cho các bị hại là chủ sở hữu tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại

phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Lu Văn B tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Lu Văn B là người nghiện ma túy, không có việc làm và nơi ở ổn định, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền làm nguồn sinh sống hàng ngày và mua ma túy để sử dụng. Trong khoảng thời gian từ ngày 16/7/2022 đến ngày 13/8/2022, B đã liên tục thực hiện 07 lần trộm cắp tài sản tại địa bàn xã Q, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông, cụ thể: ngày 16/7/2022, B trộm cắp của gia đình bà Trần Thị D tại thôn Q, xã Q, huyện Đ 03 điện thoại di động trị giá 5.266.000 đồng; ngày 20/7/2022, B trộm cắp của gia đình anh Phạm Thanh H trú tại Bon P, xã Q, huyện Đ 01 bao hồ tiêu có khối lượng khoảng 60kg trị giá 4.154.000 đồng; ngày 30/7/2022, B trộm cắp của gia đình bà Trần Thị Thanh T trú tại Bon P, xã Q, huyện Đ số tiền 4.600.000 đồng; ngày 04/8/2022, B trộm cắp của gia đình bà Trần Thị Thanh T trú tại Bon N, xã Q, huyện Đ số tiền 1.000.000 đồng và 02 điện thoại di động trị giá 733.000 đồng; ngày 07/8/2022, B trộm cắp của gia đình bà Nguyễn Thị H trú tại thôn Q, xã Q, huyện Đ số tiền 25.000.000 đồng và 01 điện thoại di động trị giá 2.333.000 đồng; ngày 12/8/2022, B trộm cắp của gia đình bà Bùi Thị P trú tại Bon P, xã Q, huyện Đ số tiền 25.000 đồng và 01 điện thoại di động trị giá 1.500.000 đồng; ngày 13/8/2022, B trộm cắp của gia đình ông Lê Phước C trú tại B, xã Q số tiền 5.060.000 đồng. Như vậy, tổng tài sản B đã trộm cắp là **49.671.000** đồng.

Như vậy, hành vi của Lu Văn B đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong truy tố bị cáo Lu Văn B về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...;

b) Có tính chất chuyên nghiệp;

...;

[3]. Xét tính chất vụ án do hành vi của bị cáo gây ra là nghiêm trọng; bị cáo là người nghiện ma túy; bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xử phạt 18 tháng tù về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mà lại tiếp tục phạm tội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h “Tái phạm...” theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, sinh sống nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên có căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bà Trần Thị D số tiền 1.033.000 đồng; ông Phạm Thanh H số tiền 4.154.000 đồng; bà Nguyễn số tiền 1.733.000 đồng; bà Trần Thị Thanh T số tiền 4.600.000 đồng; bà Nguyễn Thị H số tiền 27.333.000 đồng 2.333.000 đồng; Sãn Sãn L số tiền 2.300.000 đồng.

[8]. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông ra quyết định xử lý vật chứng số 22 ngày 10-11-2022, trả lại cho các bị hại là chủ sở hữu tài sản.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Đối với ông Sãn Sãn L, quá trình điều tra xác định khi trao đổi thỏa thuận mua bán điện thoại với bị cáo B, thì ông Liang không biết 02 chiếc điện thoại di động bị cáo mang đến bán là do bị cáo phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

[11]. Đối với người đàn ông lạ mặt và người đàn ông dân tộc Mông mua điện thoại của bị cáo B, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai

lịch của những người này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong đã xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

[12]. Đối với tài sản là trang sức bằng kim loại màu vàng mà bị cáo trộm cắp của gia đình bà Nguyễn Thị H vào ngày 07/8/2022. Sau khi trộm cắp được tài sản, bị cáo cất giấu tại khu vực phía sau chợ Q; Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong đã trích xuất B để xác minh, truy tìm tại các vị trí bị cáo chỉ dẫn nhưng không tìm thấy tài sản để thu hồi. Đồng thời, bà Hảo chỉ cung cấp được thông tin về số lượng, đặc điểm trang sức bị mất trộm gồm: 01 dây chuyền, 02 nhẫn, 03 vòng tay (*lắc*), tất cả là vàng và số trang sức trên được mua cách đây khoảng 10 năm với giá tiền khoảng 10.000.000 đồng nhưng không cung cấp được thông tin về nhãn hiệu, khối lượng, chất lượng (*loại vàng*) của số trang sức này cũng như các giấy tờ, hóa đơn chứng minh giá tiền, địa điểm mua số trang sức này nên không đủ căn cứ để tiến hành trưng cầu định giá tài sản đối với số trang sức trên để xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lu Văn B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lu Văn B 04 (*Bốn*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 14-8-2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 589 của Bộ luật dân sự 2015, buộc bị cáo bồi thường cho bà Trần Thị D số tiền 1.033.000 đồng (*Một triệu không trăm ba mươi ba nghìn đồng*); ông Phạm Thanh H số tiền 4.154.000 đồng (*Bốn triệu một trăm năm mươi tư nghìn đồng*); bà Trần Thị Thanh T số tiền 1.733.000 đồng (*Một triệu bảy trăm ba mươi ba nghìn đồng*); bà Trần Thị Thanh T số tiền 4.600.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*); bà Nguyễn Thị H số tiền 27.333.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng*); Sản Sành L số tiền 2.300.000 đồng (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông ra quyết định xử lý vật chứng số 22 ngày 10-11-2022, trả lại cho các bị hại là chủ sở hữu tài sản.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lu Văn B phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 2.057.000 đồng (*Hai triệu không trăm năm mươi bảy nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đ;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (để biết);
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Vụ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Vụ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Vụ